

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN, NHIỆM KỲ 2026-2031



1. Họ và tên thường dùng: PHẠM VĂN KHUÊ
2. Họ và tên khai sinh: PHẠM VĂN KHUÊ
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
3. Ngày, tháng, năm sinh: 12/12/1974 4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.
7. Quê quán: Xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên).
8. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên.
Nơi ở hiện nay: Như trên
9. Số Căn cước: 033xxxxxx299;
Ngày cấp: 17/5/2023; Cơ quan cấp: Bộ Công an.
10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
12. Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Kế toán;
- Lý luận chính trị: Cao cấp;
- Ngoại ngữ: Anh trình độ B.
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy.
15. Nơi công tác: Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hưng Yên.
16. Ngày vào Đảng: 03/11/1997;
- Ngày chính thức: 03/11/1998; Số thẻ đảng viên: 033xxxxxx299;
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên.
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không.
Lý do ra khỏi Đảng:
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
- Tên tổ chức đoàn thể: Không;
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không.
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2021-2026.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 8 năm 1996 đến hết tháng 7 năm 2001	Cán bộ Huyện đoàn Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 8 năm 2001 đến hết tháng 11 năm 2003	Phó Bí thư Huyện đoàn Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 12 năm 2003 đến hết tháng 10 năm 2007	Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2007 đến hết tháng 10 năm 2010	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2010 đến hết tháng 10 năm 2012	Bí thư Tỉnh đoàn Hưng Yên.

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 11 năm 2012 đến hết tháng 11 năm 2014	Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Hưng Yên.
Từ tháng 12 năm 2014 đến hết tháng 10 năm 2015	Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi.
Từ tháng 11 năm 2015 đến hết tháng 01 năm 2016	Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi.
Từ tháng 02 năm 2016 đến hết tháng 5 năm 2016	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Ân Thi.
Từ tháng 6 năm 2016 đến hết tháng 7 năm 2017	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Ân Thi.
Từ tháng 8 năm 2017 đến hết tháng 10 năm 2020	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2020 đến hết tháng 4 năm 2022	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 5 năm 2022 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Hưng Yên.

Hưng Yên, ngày 23 tháng 01 năm 2026

Ký tên

(Đã ký)

Phạm Văn Khuê